

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại phường Hoài Tân, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định” của Công ty TNHH Thương mại Tổng Hợp và Xây dựng Thiên Phú

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 2 năm 2025;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 và Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BTNMT ngày 13/01/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Quy định kỹ thuật về công tác thăm dò cát, sỏi lòng sông và đất, đá làm vật liệu san lấp;

Căn cứ Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 14/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo Văn bản số 8351/UBND-KT ngày 20/10/2024 của UBND tỉnh về việc sử dụng một số mỏ đất để phục vụ thi công các công trình vốn ngân sách Nhà nước tại thị xã Hoài Nhơn;

Căn cứ Giấy phép thăm dò khoáng sản 37/GP-UBND ngày 06/3/2025 của UBND tỉnh cấp cho Công ty TNHH Thương mại Tổng Hợp và Xây dựng Thiên Phú;

Căn cứ Kết quả cuộc họp Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản vào ngày 25/4/2025 và đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 442/TTr-SNNMT ngày 24/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua báo cáo và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại phường Hoài Tân, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định” của Công ty TNHH Thương mại Tổng Hợp

và Xây dựng Thiên Phú thực hiện, với các nội dung chính sau:

1. Diện tích khu vực thăm dò và diện tích phê duyệt trữ lượng là 5,0 ha, được giới hạn bởi các điểm góc phụ lục 01 và Bình đồ phân khối trữ lượng kèm theo Quyết định này.

2. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đã tính trong báo cáo:

- Trữ lượng địa chất khoáng sản đất làm vật liệu san lấp khu mỏ theo cấp 122: 953.920 m³ (tính đến hết tầng sản phẩm);

- Trữ lượng địa chất được phép đưa vào thiết kế khai thác, cấp 122: 705.082 m³ (tính đến cote sâu thấp nhất +14m);

3. Hệ số nở ròi

- Hệ số nở ròi: K_{nr} đất san lấp = 1,275.

4. Mức sâu khối trữ lượng phê duyệt: Trữ lượng khoáng sản đất làm vật liệu san lấp của từng khối, cấp 122 được thông kê chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo của Quyết định này.

Điều 2. Các tài liệu của báo cáo kết quả thăm dò được sử dụng để lập dự án đầu tư khai thác mỏ và giao nộp lưu trữ địa chất.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Công Thương; Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn, Chủ tịch UBND phường Hoài Tân; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Giám đốc Công ty TNHH Thương mại Tổng Hợp và Xây dựng Thiên Phú chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT TT: N. T. Thanh;
- Cục ĐC&KS VN;
- Chi cục ĐC&KS miền Trung;
- Lưu: VT, K4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC 1**TỌA ĐỘ KHU VỰC PHÊ DUYỆT TRỮ LƯỢNG KHOÁNG SẢN
MỎ ĐẤT LÀM VẬT LIỆU SAN LẤP TẠI PHƯỜNG HOÀI TÂN,
THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của UBND tỉnh Bình Định)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục 108°15', múi chiếu 3°	
	X (m)	Y (m)
1	1.602.118	581.043
2	1.601.935	580.963
3	1.601.861	581.148
4	1.601.943	581.194
5	1.601.896	581.278
6	1.601.987	581.327
Diện tích 5,0ha		

PHỤ LỤC 2
THỐNG KÊ TRỮ LƯỢNG KHOÁNG SẢN
MỎ ĐẤT LÀM VẬT LIỆU SAN LẤP TẠI PHƯỜNG HOÀI TÂN,
THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của UBND tỉnh Bình Định)

- Trữ lượng địa chất đất làm vật liệu san lấp khu mỏ theo cấp 122:

STT	Số hiệu khối - cấp trữ lượng	Diện tích trung bình 2 mặt cắt (m ²)	khoảng cách 2 mặt cắt (m)	Trữ lượng khối (m ³)
1	K1 - 122	1.708	20,2	34.502
2		3.763	86,7	326.252
3	K2 - 122	3.906	111	433.566
4	K3 - 122	1.680	95	159.600
Tổng trữ lượng thăm dò, cấp 122:				953.920

- Trữ lượng địa chất đất làm vật liệu san lấp được phép đưa vào thiết kế khai thác, cấp 122:

STT	Số hiệu khối - cấp trữ lượng	Diện tích trung bình 2 mặt cắt (m ²)	khoảng cách 2 mặt cắt (m)	Trữ lượng khối (m ³)	Mức sâu khai thác thấp nhất khối
1	K1 - 122	1.676	20,2	357.333	+14m
2		3.731	86,7		
3	K2 - 122	2.669	111	296.259	+14m
4	K3 - 122	542	95	51.490	+14m
Tổng trữ lượng huy động thiết kế khai thác:				705.082	

